

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày 08-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN - TỈNH HẢI DƯƠNG**

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông An Văn Khoái.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện VKSND huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019, tại phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, HKTT: Thôn HL, xã PK, huyện TM, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 02/01/2019 bị Công an huyện TM xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Nhân thân: Ngày 25/10/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh HD xử phạt 8 tháng tù cho hưởng án treo.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Phạm Văn S - sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã PK, huyện TM, tỉnh HD.

+ Anh Nhữ Văn T - sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn AB, xã HQ, huyện TM, tỉnh HD.

+ Anh Vũ Văn Q - sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Ch, xã PT, huyện GL, tỉnh HD.

+ Anh Vũ Văn T - sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn ĐH, xã PK, huyện TM, tỉnh HD.

+ Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã PK, huyện TM tỉnh HD.

+ Anh Nguyễn Văn B - sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn BTh, xã LL, huyện GL, tỉnh HD.

Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa tiền sự. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/4/2019, Nhữ Văn T, sinh năm 1994 trú tại: Thôn AB, xã HQ, huyện TM, tỉnh HD đi bộ từ nhà đến nhà kho chứa vật liệu xây dựng của Phạm Văn S, sinh năm 1968, ở thôn ĐT, xã PK, huyện TM, tỉnh HD thì gặp Vũ Văn Q, sinh năm 1981 trú tại thôn CT, xã PT, huyện GL, tỉnh HD và Vũ Văn T, sinh năm 1978 trú tại thôn ĐH, xã PK, huyện TM, tỉnh HD đến chơi. Khi đang ngồi ở bàn uống nước, S lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân từ A đến K đặt lên viên gạch men trên mặt bàn và nói với mọi người "Anh em làm tý liêng", ý rủ mọi người chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng. Tất cả đều đồng ý và thống nhất tỷ lệ góp gà là 10.000đ, tổ cao nhất không quá 50.000đ. Một lúc sau, Nguyễn Văn T, sinh năm 1969, trú tại thôn: ĐT, xã PK, huyện TM, tỉnh HD, Nguyễn Văn B, sinh năm 1976 trú tại thôn BT, xã LL, huyện GL, tỉnh HD và Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 trú tại thôn HL, xã PK, huyện TM, tỉnh HD đến cùng tham gia đánh bạc.

Cách thức đánh liêng như sau: Người bốc thăm lớn nhất hoặc người thắng ván đầu được chia bài cho những người chơi bạc mỗi người 03 quân bài và có quyền tố trước. Trước khi chơi mỗi người đưa ra 10.000đ đặt xuống chiếu để góp gà. Sau đó người chia bài có quyền tố trước, tiếp đó người ngồi bên tay phải có quyền tố tiếp mức bằng hoặc nhiều hơn người tố đầu và cứ lần lượt, nếu không theo tố thì dừng chơi và úp bài vào lọ chịu mất số tiền đã góp gà và số tiền theo tố. Khi không còn ai theo tố thì người tố cuối cùng được toàn bộ tiền gà và tiền của người theo tố. Trong trường hợp người tố đầu dừng chơi và chịu mất tiền gà thì người ngồi bên tay phải được quyền tố đầu, nếu có 02 người trở lên theo tố mà số tiền đã tố là 50.000đ thì sẽ so bài; bài ai to thì lấy tiền gà và toàn bộ số tiền của những người theo tố bị thua. Cách tính điểm liêng là nếu có 03 quân bài giống nhau ví dụ 555, 7777 là sấp ngang là cao nhất; bài có 03 quân liền kề ví dụ 7,8,9 có thể khác chất là liêng, nếu không có sấp và liêng thì tính điểm; 10, j, Q, K là 0 điểm, Át là 1 điểm, so bài bằng cách cộng điểm, nếu tổng số điểm lớn hơn 10 thì lấy điểm là chữ số hàng đơn vị và tính theo thứ tự từ 01 đến 9, điểm lớn nhất 9, cùng bằng điểm thì so chất từ to đến nhỏ là Rô, Cơ, Tép, Bích.

T và mọi người đánh bạc đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 viên gạch men; 01 bàn nhựa; 07 ghế nhựa, thu giữ số tiền 3.460.000đ trên mặt bàn, quản lý trên người Phạm Văn S số tiền 800.000đ; Nhữ Văn T số tiền 220.000đ; Vũ Văn T số tiền 4.800.000đ; Nguyễn Văn T số tiền 1.160.000đ.

Quá trình điều tra xác minh được số tiền sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Phạm Văn S có 960.000đ sử dụng 160.000đ vào việc đánh bạc. Vũ Văn Q có 1.080.000đ, Nhữ Văn T có 370.000đ, Nguyễn Văn T có 150.000đ, đều sử dụng hết vào việc đánh bạc. Vũ Văn T có 4.850.000đ, sử dụng 850.000đ vào việc đánh bạc. Nguyễn Văn B có 1.820.000đ sử dụng 320.000đ vào việc đánh bạc. Nguyễn Văn T có 1.210.000đ sử dụng 210.000đ vào việc đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 3.140.000đ.

Số tiền thu giữ trên người Phạm Văn S 800.000đ; Vũ Văn T 4.000.000đ, Nguyễn Văn B 1.500.000đ. Không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền trên cho S, Thanh và B.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 21/QĐ-VKS ngày 26/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS. Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố về đề nghị:

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

- *Về hình phạt*:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 đến 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- *Về hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS đề nghị phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T số tiền từ 10.000.000đ (mười triệu đồng) đến 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ bộ bài tú lơ khơ có 52 quân; 01 viên gạch men; 01 bàn nhựa; 07 ghế nhựa.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 3.140.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với số tiền 1.000.000đ bị cáo T không sử dụng vào việc đánh bạc cần trả lại cho bị cáo nhưng bảo thủ để thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật TTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí tòa án buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, lời khai những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/4/2019, Nguyễn Văn T cùng với Phạm Văn S, Vũ Văn Q, Nguyễn Văn B, Nhữ Văn T, Vũ Văn T, Nguyễn Văn T đã đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền, dưới hình thức đánh liêng tại kho chứa hàng vật liệu xây dựng của Phạm Văn S tại thôn ĐT, xã PK, huyện TM, tỉnh HD đến khoảng 18 giờ thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Miện phát hiện và bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 3.140.000 đồng.

Mặc dù số tiền đánh bạc dưới mức khởi điểm là 5.000.000đ nhưng bị cáo T đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPVPHC ngày 02/01/2019 của Công an huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Bị cáo T chưa hết thời hạn được coi là xóa tiền sự (chưa bị xử lý vi phạm hành chính), bị cáo lại cố ý tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do vậy hành vi đánh bạc ngày 01/04/2019 của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Hành vi đánh bạc của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo là người có nhân thân không tốt: Ngày 25/10/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh HD xử phạt 8 tháng tù cho hưởng án treo. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà vẫn cố tình phạm tội. Do đó

cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mỗi thời gian bằng hình phạt tù mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với Phạm Văn S, Vũ Văn Q, Nguyễn Văn B, Nhữ Văn T, Vũ Văn T và Nguyễn Văn T có hành vi đánh bạc với Nguyễn Văn T, tổng số tiền đánh bạc dưới mức quy định là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), không có tiền án, tiền sự nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”. Ngày 26/4/2019, Phạm Văn S, Vũ Văn Q, Nguyễn Văn B, Nhữ Văn T, Vũ Văn T và Nguyễn Văn T đã bị UBND huyện Thanh Miện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Nhằm đấu tranh, phòng, chống, ngăn ngừa tội phạm và có tác dụng giáo dục, cải tạo người bị kết án, cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra quản lý và thu giữ số tiền 4.140.000 đồng trong đó có 3.140.000 đ là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại 1.000.000đ của bị cáo T không sử dụng vào việc đánh bạc cần trả lại cho bị cáo nhưng bảo thủ để thi hành án.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 viên gạch men; 01 bàn nhựa; 07 ghế nhựa là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, vì vậy cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ Luật hình sự.

2. Về tội danh tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

3. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt tiền Nguyễn Văn T 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

5. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.140.000 đồng (Ba triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) là số tiền đã sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân; 01 viên gạch men; 01 bàn nhựa; 07 ghế nhựa.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) nhưng bảo thủ để thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện ngày 03/5/2019).

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Phạm Kha;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

An Văn Khoái